CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH QUÝ 2/2025

CTCP Sông Đà 10

Ngày 30/06/2025	5,100 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-7.3%	**-**	**30.8%**

DT thuần
Q2/25
195
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 57.0| 41.5%
YoY: ▼38.0| -16.2%

LN thuần
Q2/25
3.79
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 5.66| 303%
YoY: ▲ 41.8| 110%

LN sau thuế
Q2/25
2.79
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 3.43| 536%
YoY: ▲ 41.4| 107%

Tỷ suất lãi EBIT
Q2/25
7.1%
YoY: +/-▼ 0.6%

ROE (TTM)
Q2/25
4.5%
YoY: +/-▲ 4.8%

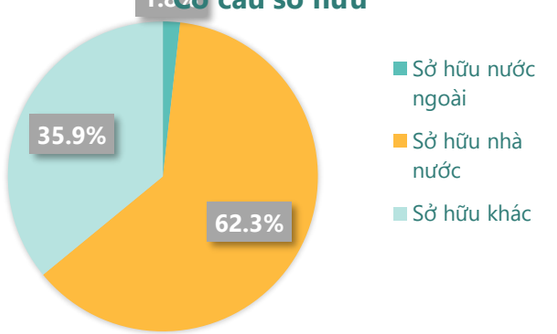
Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	3,300 - 6,700
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	218
Số lượng CPLH (CP)	42,732,311
KLGD BQ 20 phiên (CP)	15,920
Sở hữu nước ngoài	1.8%
Beta	1.36
EPS	831
P/E	6.1

DT thuần
6T 2025
333
tỷ VNĐ
YoY: ▼40.0| -10.8%

LN thuần
6T 2025
1.93
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 38.0| 105%

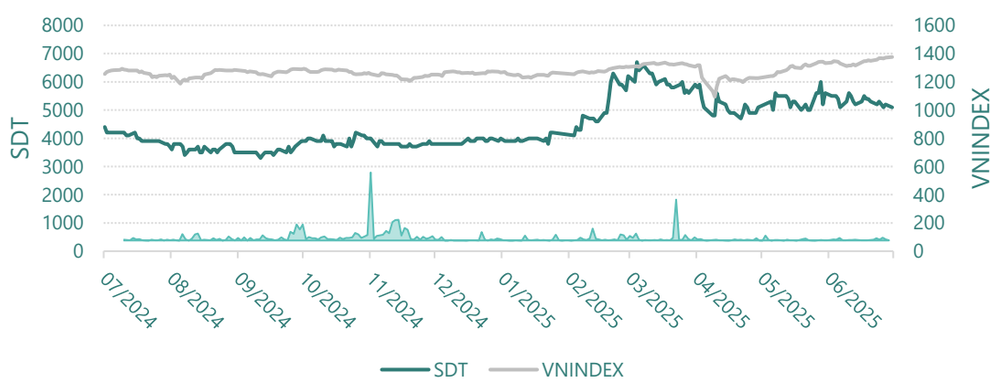
LN sau thuế
6T 2025
2.14
tỷ VNĐ
YoY: ▲ 39.3| 106%

Cơ cấu sở hữu

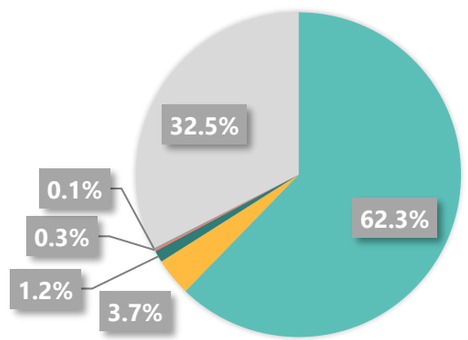


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



Cơ cấu cổ đông

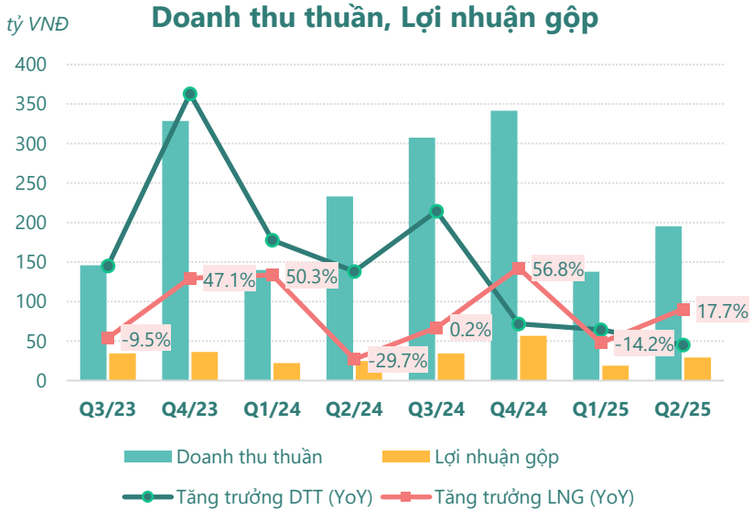


Tổng Công ty Sông Đà - CTCP
Nguyễn Ngọc Triều Trang
Nguyễn Chí Hiếu
Đặng Thị Bích Hòa
Trần Văn Tấn
Khác

(Nguồn: fireant.vn)

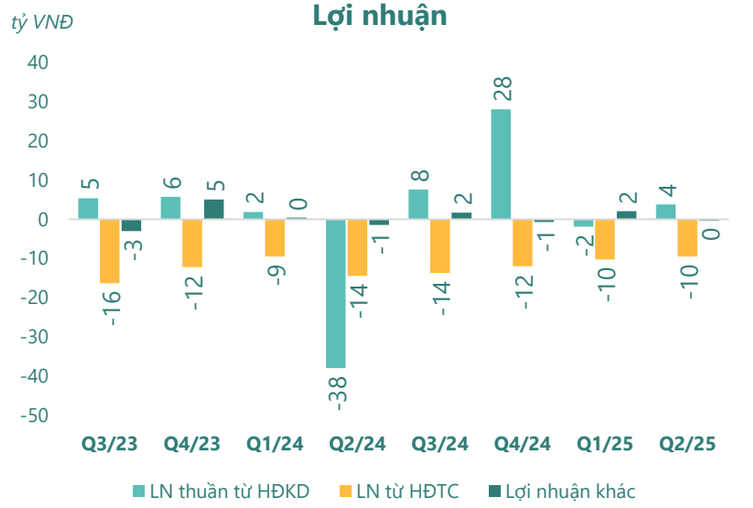
KẾT QUẢ KINH DOANH

Doanh thu thuần, Lợi nhuận gộp



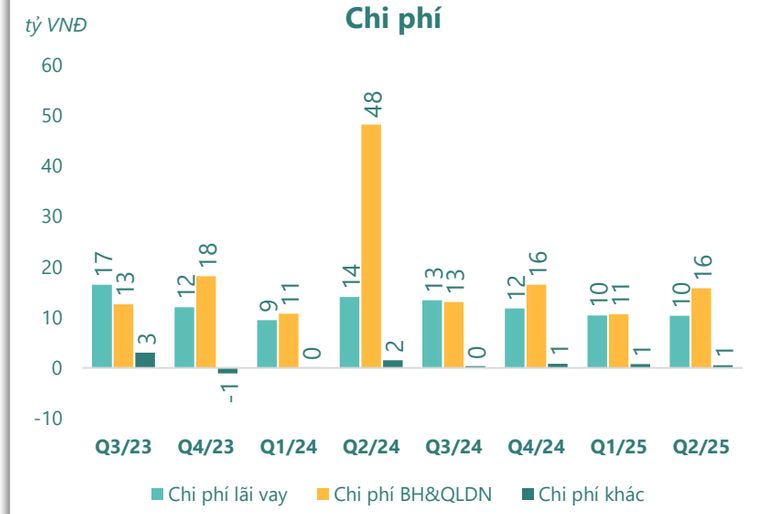
(Nguồn: fireant.vn)

Lợi nhuận



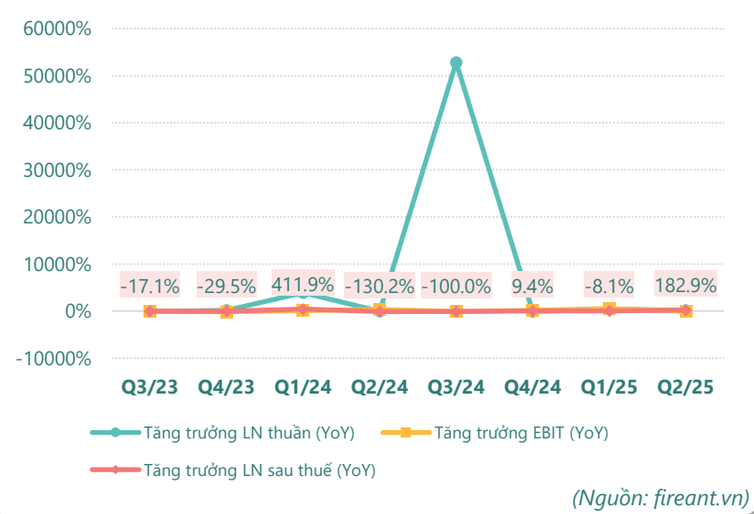
(Nguồn: fireant.vn)

Chi phí



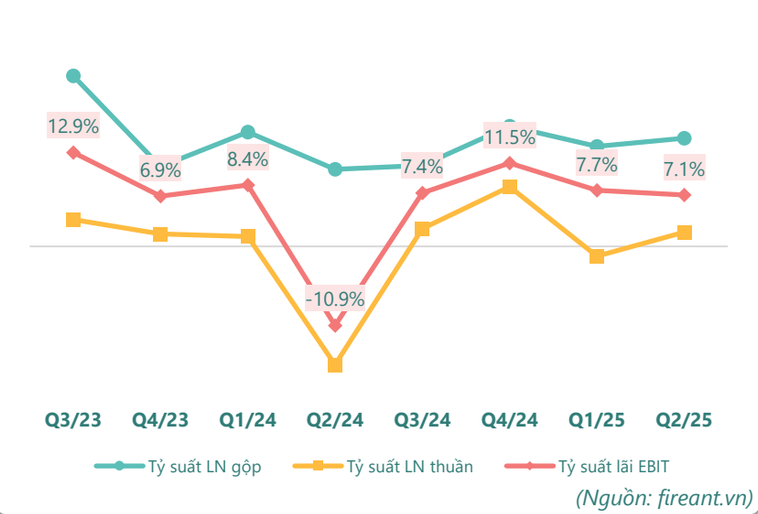
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận



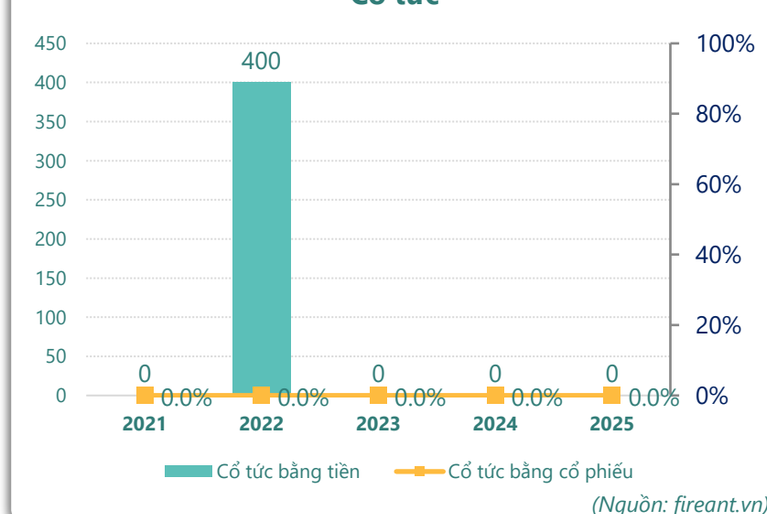
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



(Nguồn: fireant.vn)

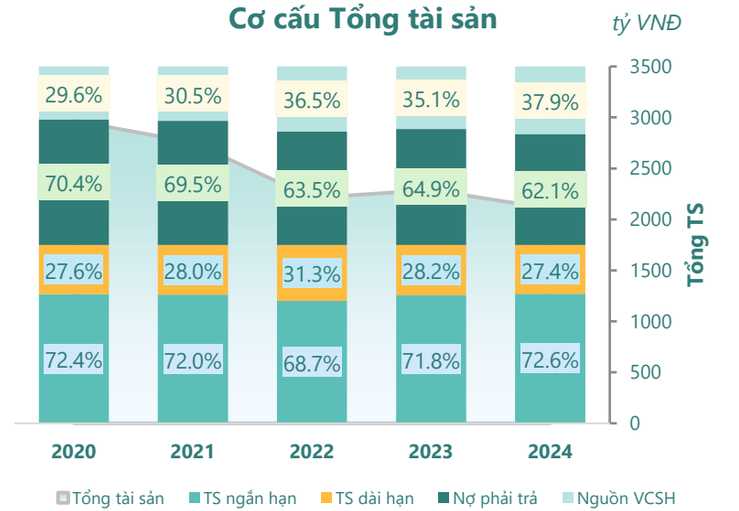
Cổ tức



(Nguồn: fireant.vn)

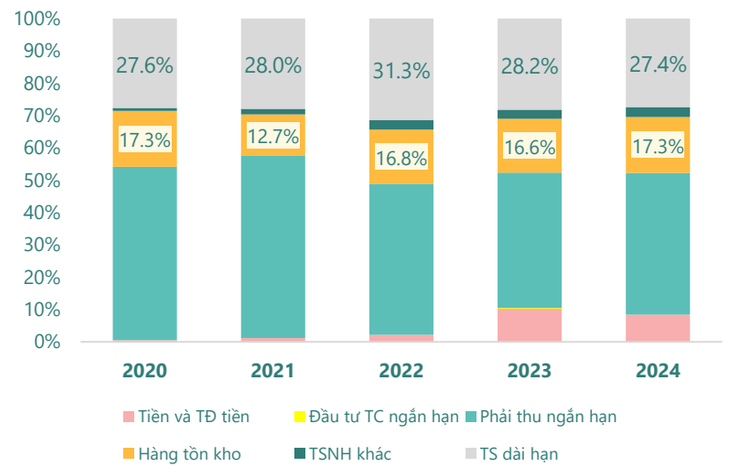
TÀI SẢN - NGUỒN VỐN

Cơ cấu Tổng tài sản



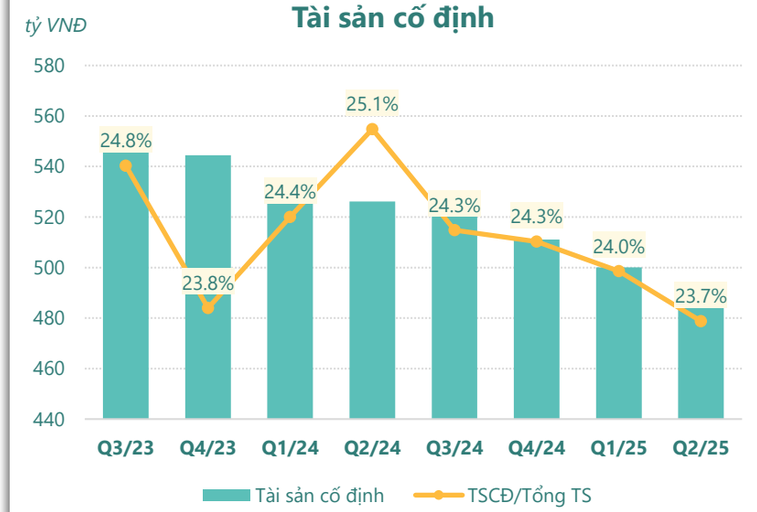
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu TS ngắn hạn/Tổng TS



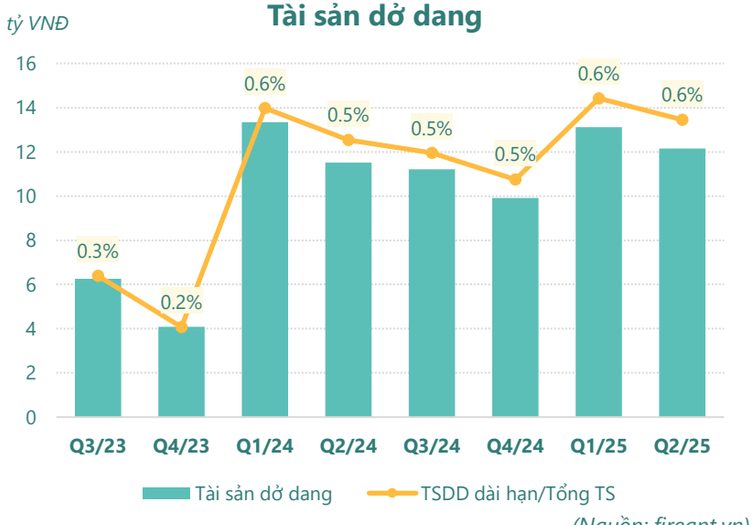
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



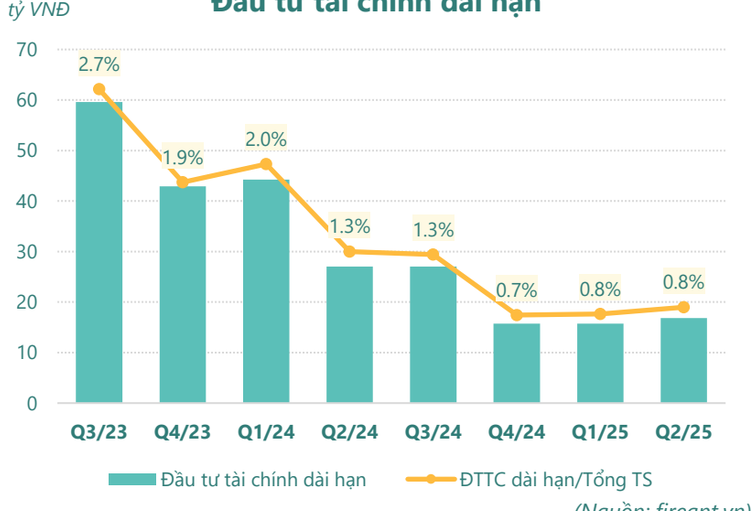
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



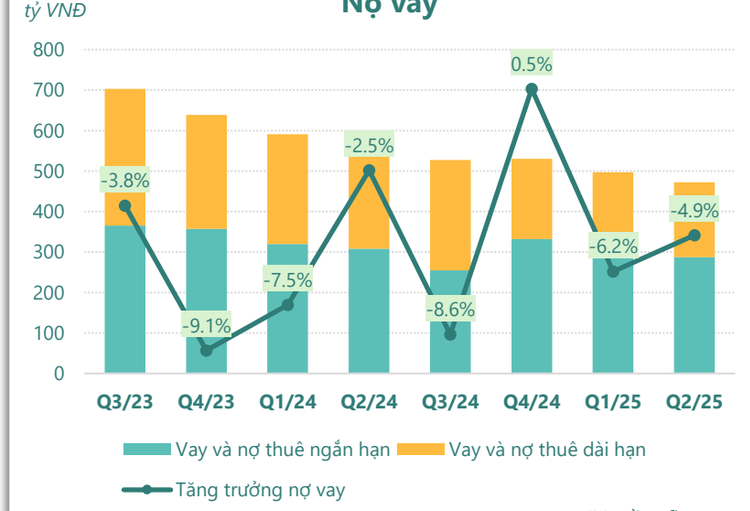
(Nguồn: fireant.vn)

Đầu tư tài chính dài hạn



(Nguồn: fireant.vn)

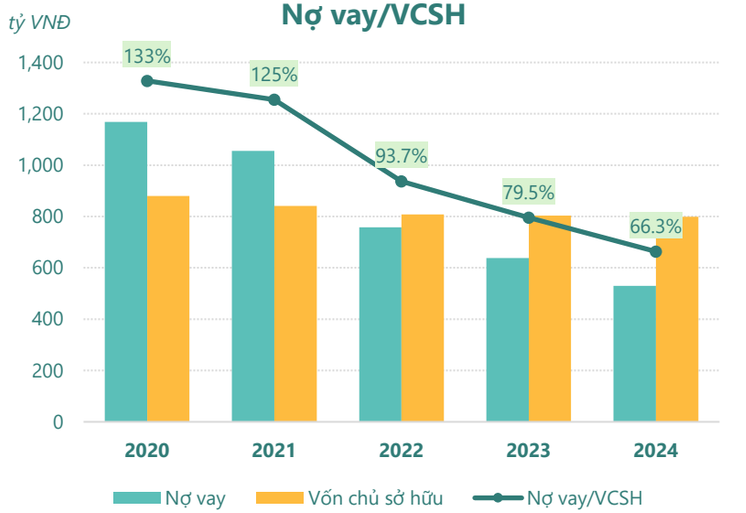
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

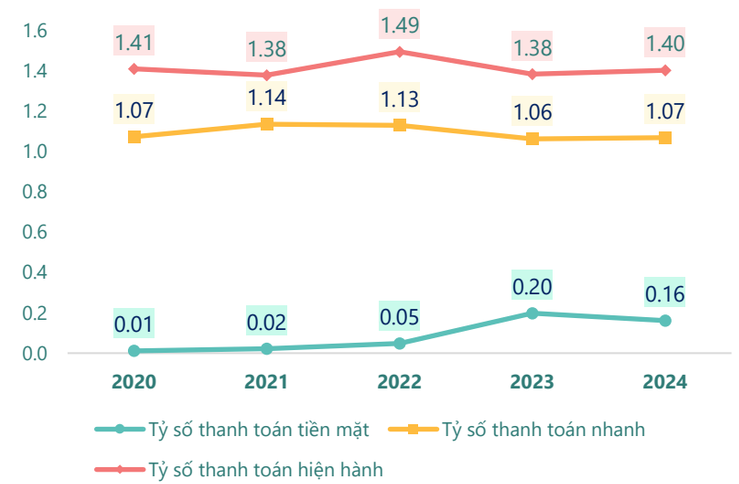
HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

Nợ vay/VCSH



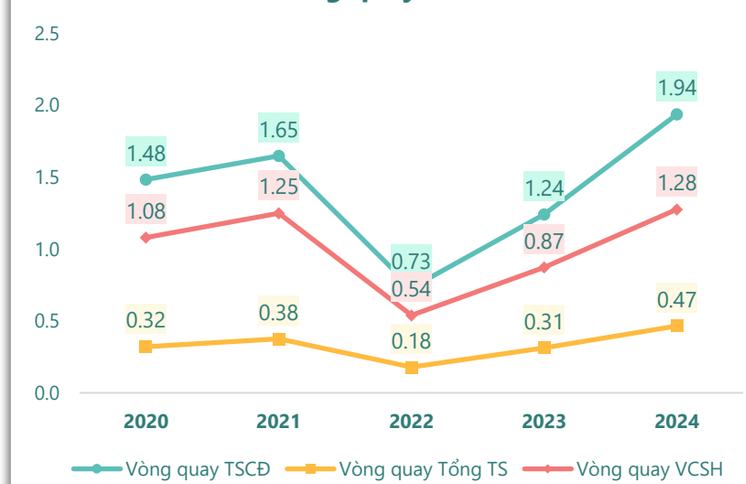
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



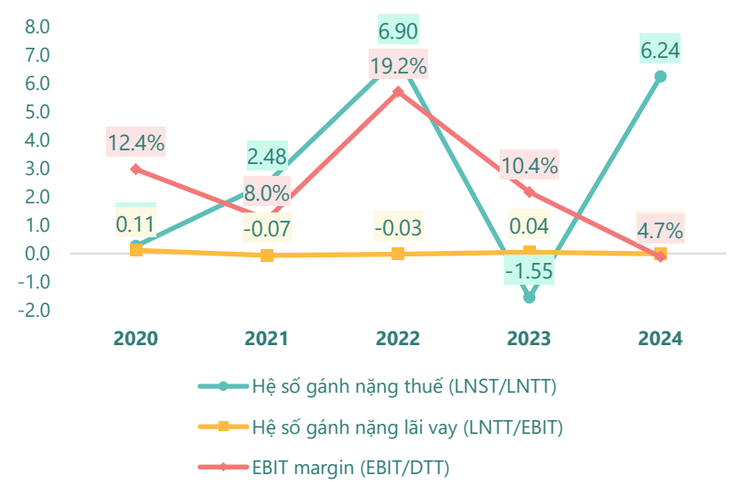
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



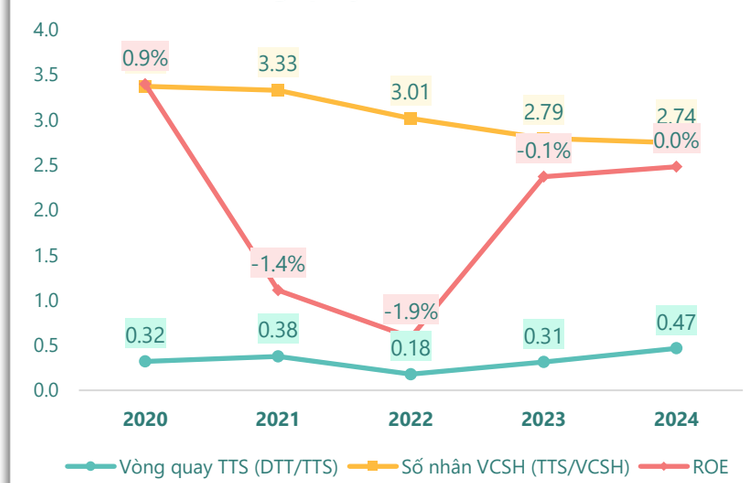
(Nguồn: fireant.vn)

Hệ số gánh nặng thuế và lãi vay



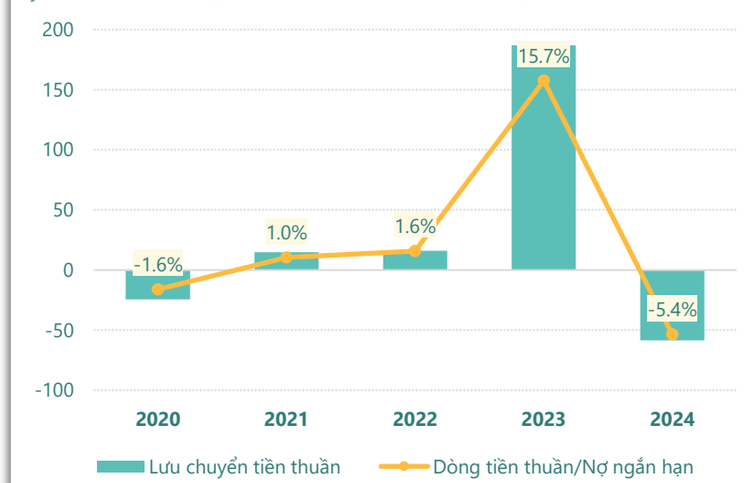
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản và ROE



(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**195**	**233**	**-16.2%**	**333**	**373**	**-10.8%**
Giá vốn hàng bán	166	208	-20.1%	285	326	-12.7%
Lợi nhuận gộp	29.1	24.7	17.8%	48.1	46.8	2.6%
Doanh thu HĐTC	0.81	0.23	252%	0.99	0.57	72.4%
Chi phí TC	10.3	14.7	-29.8%	20.7	24.5	-15.4%
Chi phí lãi vay	10.3	14.0	-26.3%	20.7	23.5	-11.9%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**15.8**	**48.3**	**-67.3%**	**26.4**	**59.0**	**-55.3%**
LN thuần từ HĐKD	3.79	-38.0	110%	1.93	-36.1	105%
Lợi nhuận khác	**-0.31**	**-1.44**	**78.7%**	**1.78**	**-0.98**	**282%**
LN trước thuế	3.48	-39.4	109%	3.71	-37.1	110%
Lợi nhuận sau thuế	**2.79**	**-38.6**	**107%**	**2.14**	**-37.2**	**106%**
LNST của CĐ cty mẹ	**2.07**	**-35.3**	**106%**	**2.64**	**-32.9**	**108%**

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền tệ (tỷ VNĐ)	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	-54.7	-55.3	130	-0.68	14.5	70.0
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	9.16	17.3	-1.97	13.1	8.24	13.6
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	-54.1	-14.6	-49.3	2.88	-33.0	-24.3
Tiền đầu kỳ	235	135	82.8	161	177	166
Lưu chuyển tiền thuần	**-99.6**	**-52.6**	**78.4**	**15.3**	**-10.2**	**59.4**
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0	0	0
Tiền cuối kỳ	135	82.8	161	177	166	226

(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 30/6/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	**2,065**	**2,107**	**-2.0%**
Tài sản ngắn hạn	1,512	1,530	-1.2%
Tiền và tương đương tiền	226	177	27.9%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0.43	0	
Phải thu ngắn hạn	837	924	-9.5%
Hàng tồn kho	389	364	6.9%
Tài sản ngắn hạn khác	60.1	65.3	-7.9%
Tài sản dài hạn	**553**	**577**	**-4.1%**
Phải thu dài hạn	0.16	4.65	-96.6%
Tài sản cố định	489	511	-4.3%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	12.2	9.39	29.4%
Đầu tư tài chính dài hạn	16.8	15.7	6.8%
Tài sản dài hạn khác	**34.7**	**35.8**	**-3.2%**
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	1,264	1,308	-3.4%
Nợ ngắn hạn	**1,058**	**1,091**	**-3.0%**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	287	332	-13.5%
Phải trả người bán ngắn hạn	187	229	-18.2%
Nợ dài hạn	206	217	-5.1%
Vay và nợ thuê dài hạn	186	198	-6.2%
Nguồn vốn chủ sở hữu	**801**	**799**	**0.3%**
Vốn chủ sở hữu	**801**	**799**	**0.3%**
Vốn điều lệ	427	427	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	**0**	**0**	

(Nguồn: fireant.vn)